

Số: 79/2022/QĐ-PT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT ĐỀ NGHỊ XEM XÉT LẠI  
QUYẾT ĐỊNH TUYÊN BỐ PHÁ SẢN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Tổ Thẩm phán gồm có:***

Tổ trưởng tổ Thẩm phán: Ông Dương Tuấn Vinh  
Thành viên tổ Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Thủy  
Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Thư ký phiên họp: Ông Thân Văn Nhường – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY:**

Ngày 17/02/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định số 01/2022/QĐ-TBPS đã căn cứ vào Điều 9, 16, 22, 23, 54, 55, Khoản 1 Điều 107 và Điều 108, Khoản 2 Điều 110, 111 và Điều 114 của Luật phá sản năm 2014 quyết định tuyên bố Công ty TNHH ST (địa chỉ: ấp Đông Hòa, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang) bị phá sản.

Ngày 07/3/2022, 09/3/2022, 16/3/2022, 17/3/2022 Công ty TNHH ST, bà Nguyễn Thị Thanh V, HTXRG, Công ty TNHH XNK PT, Công ty TNHH GT có đơn đề nghị xem xét lại Quyết định số 01/2022/QĐ-TBPS ngày 17/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang (lý do đề nghị cụ thể trong đơn), (ngày 18/3/2022 Công ty TNHH GT đã rút đơn nên Tổ Thẩm phán không xét).

**XÉT THẤY:**

Tổ thẩm phán xét các nội dung đề nghị xem xét lại Quyết định số 01/2022/QĐ-TBPS như sau:

[1] Đối với nội dung đề nghị của Công ty TNHH ST cho rằng Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang không thụ lý khởi kiện tranh chấp Hợp đồng bán đấu giá do bán giá thấp tài sản công ty, gây thiệt hại đến quyền lợi của các chủ nợ. Xét, việc Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang trả lại đơn khởi kiện tại Thông báo số 03/2021/TB-TA ngày 05-02-2021 với lý do không thuộc thẩm quyền giải quyết quy định tại Khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng Dân sự, không thuộc thẩm quyền xem xét của Tổ Thẩm phán xem xét lại quyết định tuyên bố phá sản. (Việc

khiếu nại Quyết định trả lại đơn khởi kiện được giải quyết theo quy định tại các Điều 499 và Điều 502, 504 ... Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015).

[2] Đối với đơn đề nghị của Công ty TNHH XNK PT và Công ty TNHH ST và bà Nguyễn Thị Thanh V có cùng nội dung về việc Tòa án sơ thẩm không áp dụng Điều 53 Luật phá sản 2014, không đưa tài sản số 16 (theo Thông báo bán đấu giá số 44/TB-TTĐG ngày 07/8/2019 của Trung tâm đấu giá, Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang) là quyền sử dụng đất, công trình xây dựng gắn liền trên các thửa đất: 1879, 1873, 2642, 2755, 2060, 3090, 2655, 3089 và máy móc, thiết bị gắn liền trên đất tọa lạc tại ấp Đông Hòa, xã Song Thuận, tỉnh Tiền Giang thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH ST vào thanh lý, bán đấu giá mà sử dụng Quyết định tuyên bố phá sản số 01/2018/QĐ-TBPS ngày 03/10/2018 của Tòa án tỉnh Tiền Giang không còn hiệu lực để loại bỏ các tài sản nêu trên ra khỏi Quyết định tuyên bố phá sản số 01/2022/QĐ-TBPS, từ đó cơ quan thi hành án và quản tài viên tiến hành bán đấu giá và cưỡng chế giao các tài sản trên cho Công ty TNHH Đại Thành là không đúng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của các chủ nợ.

Xét thấy: Ngày 15/11/2019, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 73/2019/QĐ-PT đã hủy Quyết định tuyên bố phá sản số 01/2018/QĐ-TBPS; ngày 07/8/2019 (sau khi có Quyết định tuyên bố phá sản số 01/2018/QĐ-TBPS ngày 03/10/2018) Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản - Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang đã tiến hành đấu giá tài sản và ký kết Hợp đồng mua bán tài sản nêu trên cho Công ty TNHH Đại Thành là người trúng đấu giá về đấu giá tài sản để xử lý khoản nợ có bảo đảm của Công ty TNHH ST tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam và Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông là trước khi Tòa án ban hành Quyết định tuyên bố phá sản số 01/2022/QĐ-TBPS là đúng trình tự theo quy định tại Khoản 3 Điều 53 của Luật phá sản.

[3] Xét, đề nghị của Công ty ST và bà Nguyễn Thị Thanh V cho rằng việc đưa 10 Sà lan vào giải quyết phá sản là trái quy định của Luật phá sản:

Tài sản là 10 chiếc Sà lan gồm nhiều tải trọng, chủ tài sản là bà Nguyễn Thị Thanh V và ông Cao Minh Viễn có Hợp đồng thế chấp cho Ngân hàng Đại Chúng Việt Nam ngày 03/8/2016, để thực hiện toàn bộ nghĩa vụ tài chính (bao gồm toàn bộ nợ gốc, lãi phát sinh, các khoản phí, phạt và bất kỳ nghĩa vụ tài chính khác) của bên được bảo đảm đối với Ngân hàng, đây là tài sản đảm bảo cho các khoản vay của Công ty ST với ngân hàng nên việc đưa tài sản thế chấp này vào để thanh toán bằng tài sản bảo đảm đó cho ngân hàng trước khi tuyên bố phá sản là đúng quy định tại khoản 3 Điều 53 Luật phá sản năm 2014.

[4] Đối với đơn đề nghị của HTXRG:

Việc bà Nguyễn Thị Thanh V nợ HTX Rạch Gầm 345.575.450 đồng là số nợ giữa bà Vân - thành viên HTX Rạch Gầm với HTX Rạch Gầm, không liên quan đến các khoản nợ của Công ty ST nên không đưa HTX Rạch Gầm vào danh sách chủ nợ của Công ty ST mà đưa vào danh sách bên thứ 3 có liên quan là đúng quy định.

Vì vậy, Quyết định tuyên bố phá sản doanh nghiệp số 01/2022/QĐ-TBPS ngày 17/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang đối với Công ty TNHH ST đảm bảo đúng trình tự quy định của pháp luật, không xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của chủ nợ của Công ty ST; đề nghị của các đương sự không có cơ sở, không được Tổ Thẩm phán chấp nhận.

[5] Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp đề nghị bác các đề nghị nói trên; giữ nguyên quyết định sơ thẩm được Tổ Thẩm phán chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

*Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;*

*Căn Điều 44 của Luật phá sản năm 2014;*

*Các Điều 13, 14, 15 và 16 Thông tư số 01/2015/TT-CA ngày 08/10/2015 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về Quy chế làm việc của các Tổ Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ việc phá sản;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận đơn đề nghị xem xét lại Quyết định số 01/2022/QĐ-TBPS ngày 17/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang của Công ty TNHH ST, bà Nguyễn Thị Thanh V, HTXRG, Công ty TNHH XNK PT.

2. Giữ nguyên Quyết định số 01/2022/QĐ-TBPS ngày 17/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại TpHCM;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT, (HKN).

**TM. TỔ THẨM PHÁN  
TỔ TRƯỞNG**

**Dương Tuấn Vinh**